| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **49**/2019/HS-ST
Ngày 04/9/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Đặng Hữu Tâm**

2/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2019/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2019 về tội "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

**Danh Đ**; sinh năm 1989; Nơi cư trú: ấp HT, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Con ông Danh H (chết) và bà Danh Thị Đ1 (chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh **Trương Công B**; sinh năm 1992 (có mặt)

Trú tại: KP. MA, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Lê Hoàng G**, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Trú tại: ấp VH, xã HC, huyện UMT, tỉnh KG

Người làm chứng:

1/ Anh **Liên Tấn Th**, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: KP. MP, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG

2/ Anh **Danh Th1**, sinh năm 1990 (có mặt)

Trú tại: ấp AB, xã MH, huyện CT, tỉnh KG

3/ Anh **Sử Tiểu B** (H), sinh năm 1995 (có mặt)

4/ Anh **Trần Minh L**, sinh năm 1995 (có mặt)

5/ Anh **Nguyễn Minh Nh**, sinh năm 1994 (có mặt)

Cùng trú tại: KP. MA, TT. ML, huyện CT, KG

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 30 tháng 11 năm 2018, Danh Đ cùng với Danh Th, Trần Minh L, Sử Tiểu B, Liên Tấn Th1, Tăng Thị Mỹ H, Danh H1 và một số người chưa xác định họ tên địa chỉ, rủ nhau đến quán Ốc Bụi ở khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang uống bia. Lúc này, có nhóm của Trương Công B, Nguyễn Minh Nh, Trương Nguyên B, Trương Nhật Ph và Huỳnh Thanh Ph cũng đến quán uống bia và ngồi bàn bên cạnh. Do có sự quen biết nhau nên những người ở hai bàn đi qua lại nói chuyện và mời bia nhau.

Đến khoảng 00 giờ ngày 01 tháng 12 năm 2018, trong lúc uống bia thì nhóm của Đ và nhóm của B xảy ra mâu thuẫn. Liên Tấn Th cầm ghế nhựa đập mạnh lên mặt bàn thì xảy ra đánh nhau. Đ chụp lấy vỏ chai bia Sài Gòn Xanh cầm trên tay trái đứng đối diện cách B khoảng 1m ném thẳng trúng vào vùng thái dương phải của B làm chai bia bị bể và thái dương phải B bị chảy máu. Th1 thì dùng ghế nhựa đánh vào phía sau lưng Nh 02 cái, B1 cũng dùng ly thủy tinh ném trúng vào người Nh một cái, L chụp lấy ghế nhựa đánh vào người Nh một cái. Lúc này hai nhóm được mọi người can ngăn nên không đánh nhau nữa. B và Nh bị thương tự đi đến bệnh viện Đa khoa Kiên Giang khâu lại vết thương rồi về nhà. Ngoài ra trong lúc đánh nhau B còn bị thương tại vùng chân mày trái và vùng mũi nhưng không xác định được ai gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 72/KL-PY ngày 09/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với anh Trương Công B thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng cung mày trái.

- Sẹo vùng trán – thái dương phải và vùng sống mũi bên trái. Hiện tại sẹo biến đổi màu sắc da gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng đầu là: 00%.

- Vùng trán – thái dương phải là: 11%.

- Vùng cung mày trái là: 01%.

- Vùng sống mũi là: 11%.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

4. Vật gây thương tích

- Thương tích vùng trán – thái dương phải do vật có góc, cạnh sắc gây nên.

- Thương tích ở cung mày trái và vùng sống mũi bên trái do vật tày có cạnh gây nên.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án và hướng xử lý vật chứng: Đối với những vật mà nhóm của Đ và nhóm của B dùng làm hung khí đánh nhau gồm ly thủy tinh bể, vỏ chai bia và ghé nhựa, theo lời khai của anh Lê Hoàng G là chủ quán. Sau khi 2 nhóm bỏ đi anh đã quét dọn và đã bị xe rác đem đi. Vì vậy cơ quan điều tra không thể thu giữ được.

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, anh Trương Công B yêu cầu Danh Đ bồi thường khoản chi phí điều trị về thương tích là 94.334 đồng, tiền xe đi lại là 360.000 đồng, Tiền thẩm mỹ vết thương là 20.000.000 đồng, Tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng. Tổng số tiền B yêu cầu là 40.454.334 đồng. Danh Đ đã bồi thường trước được 7.000.000 đồng gồm chi phí điều trị về thương tích là 94.334 đồng, tiền xe đi lại là 360.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 6.545.666 đồng. Còn lại 33.454.344 đồng thì Đ không đồng ý bồi thường.

Đối với thương tích của Nguyễn Minh Nh, do Nh từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với phần tài sản mà anh Lê Hoàng G bị thiệt hại do nhóm của Đ và B đánh nhau gây ra. Hiện anh G không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

**Tại bản cáo trạng số**: 44/CT- VKS-CT ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh Đ về tội: "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Danh Đ phạm tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Danh Đ** từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự do hiện tại bị cáo đã khắc phục bồi thường xong cho người bị hại và do người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ, ngày 30/11/2018, Danh Đ cùng với Danh Th1, Trần Minh L, Sử Tiểu B, Liên Tấn Th, Tăng Thị Mỹ H, Danh H và một bạn tổ chức tại quán Ốc Bụi ở khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì gặp Trương Công B, Nguyễn Minh Nh, Trương Nguyên B1, Trương Nhật Ph và Huỳnh Thanh Ph1 cũng đang uống bia tại đây. Đến khoảng 00 giờ, ngày

01/12/2018 thì nhóm của Đ và nhóm của anh B xảy ra cự cải. Th liền cầm ghế nhựa đập mạnh lên mặt bàn thì xảy ra đánh nhau, Đ chụp lấy vỏ chai bia Sài Gòn Xanh cầm trên tay trái ném trúng vào vùng thái dương phải của B 01 cái, hậu quả làm cho sức khỏe B bị suy giảm do thương tích gây nên theo kết luận giám định pháp y là 11%. Đối chiếu theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...; *đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*". Như vậy, việc bị cáo sử dụng chai bia bằng thủy là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) để gây thương tích cho anh B làm cho sức khỏe anh B bị suy giảm 11% đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" như đã viện dẫn ở trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vô cùng quý giá không gì thay thế được nên mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật điều bị pháp luật nghiêm trị. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra là nghiêm trọng và sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự thế nhưng xuất phát từ một chút mâu thuẫn nhỏ trong lúc nhậu chung tại quán Ốc Bụi mà bị cáo không kìm chế được bản thân cố dùng võ chai bia bằng thủy tinh ném thẳng vào đầu bị hại để gây thương tích, hậu quả làm cho sức khỏe bị hại bị suy giảm đến 11%. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây tổn hại trực tiếp đến sức khỏe cũng như tinh thần của bị hại mà còn thể sự xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên việc am hiểu pháp luật có phần còn hạn chế; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong hậu quả cho người bị hại nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ

luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình, ngoài ra cho thấy bị cáo là người có nơi cư trú rỏ ràng nên đối chiếu theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ. Tuy nhiên, nhận thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn cha mẹ bị cáo đều đã mất sớm, sau khi phạm tội bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải tìm mọi cách khắc phục hậu quả cho người bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo không còn nguy hại cho xã hội. Do đó, không cần thiết phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo tại địa phương cũng đã đủ nghiêm.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

5.1 Do hiện tại bị cáo đã khắc phục đủ số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại anh Trương Công B nên tại phiên tòa anh B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào thêm nên HĐXX không xem xét.

5.2 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hoàng G không có ý kiến hay yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh Đ phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo **Danh Đ 01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Danh Đ cho Ủy ban nhân dân xã VHH, huyện CT, tỉnh KG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".*

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Danh Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại và NLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Thanh Phong**